

ĐỀ ÁN
THANH NIÊN THAM GIA BẢO TỒN, PHÁT HUY BẢN SẮC
VĂN HÓA DÂN TỘC VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 2025 – 2029
(Ban hành kèm theo Quyết định số 21-QĐ/TWH ngày 09 tháng 10 năm 2025
của Ủy Ban Trung ương Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam)

DANH MỤC VIẾT TẮT

TT	Các từ viết tắt	Ý nghĩa/Định nghĩa
1	KOL (Key Opinion Leader)	Những người có sức ảnh hưởng, thường là chuyên gia hoặc người nổi tiếng, có khả năng ảnh hưởng đến quyết định của đám đông thông qua ý kiến và đánh giá của họ về sản phẩm hoặc dịch vụ
2	KOC (Key Opinion Consumer)	Những người tiêu dùng chủ chốt và có ảnh hưởng đáng kể trong cộng đồng của họ, thường thông qua việc chia sẻ trải nghiệm cá nhân và ý kiến về sản phẩm hoặc dịch vụ trên các nền tảng truyền thông xã hội
3	KOS (Key Opinion Sales)	Những người bán hàng chuyên nghiệp có khả năng kết hợp giữa việc sáng tạo nội dung, tương tác với khách hàng và thúc đẩy doanh số bán hàng
4	KOLS (Key Opinion Leaders)	Những người có kiến thức chuyên môn trong lĩnh vực hay ngành nghề mà họ đảm nhận có tác động đến niềm tin và hành vi của công chúng
5	UNESCO	Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên Hợp Quốc
6	OCOP	Sản phẩm OCOP là những sản phẩm hàng hóa và dịch vụ du lịch có nguồn gốc địa phương, có thương hiệu, mang đặc trưng về văn hóa, lợi thế của địa phương
7	AI	Trí tuệ nhân tạo

I. CĂN CỨ VÀ SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Căn cứ xây dựng Đề án

1.1. Chủ trương, đường lối của Đảng

- Nghị quyết số 36/NQ-TW ngày 26/3/2004 của Bộ Chính trị về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài xác định “Đảng và Nhà nước mong muốn, khuyến khích người Việt Nam ở nước ngoài hội nhập và thực hiện nghiêm chỉnh luật pháp nước sở tại, chăm lo xây dựng cuộc sống, làm ăn thành đạt, nêu cao tinh thần tự trọng và tự hào dân tộc, giữ gìn tiếng Việt, bản sắc văn hóa và truyền

thống dân tộc Việt Nam, đoàn kết đùm bọc, thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau, giữ mối quan hệ gắn bó với gia đình và quê hương, góp phần tăng cường quan hệ hợp tác hữu nghị giữa nước bà con sinh sống với nước nhà, tùy theo khả năng và điều kiện của mỗi người góp phần xây dựng quê hương đất nước, chủ động đấu tranh với các biểu hiện cố tình đi ngược lại lợi ích chung của dân tộc”.

- Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới đề ra mục tiêu “*Xây dựng nhân cách con người Việt Nam đáp ứng nhu cầu ngày càng cao và đa dạng về chân, thiện, mỹ của các tầng lớp Nhân dân; phục vụ có hiệu quả sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, vì mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh", xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”.*

- Kết luận số 80/KL-TW ngày 25/12/2013 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25/7/2008 của Ban Chấp hành Trung ương khoá X về “*tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác thanh niên trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá”* đề ra nhiệm vụ “*Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tăng cường công tác giáo dục lý tưởng, đạo đức cách mạng, tư tưởng chính trị cho thanh niên, đấu tranh với các âm mưu lôi kéo, kích động thanh niên tham gia các hoạt động sai trái. Tiếp tục đổi mới phương thức tập hợp, mở rộng mặt trận đoàn kết thanh niên. Chú trọng xây dựng mô hình tổ chức và phương thức tập hợp thanh niên thông qua các mạng viễn thông, internet, thanh niên ở địa bàn dân cư và các doanh nghiệp mọi thành phần kinh tế. Chấn chỉnh, đảm bảo hoạt động báo chí trong hệ thống của Đoàn thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích đã được xác định là kênh thông tin hữu hiệu cho việc giáo dục, tập hợp, đoàn kết thanh niên”.*

- Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 tại Hội nghị lần thứ 9 của Ban Chấp hành Trung ương về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước đã đề ra 06 nhóm nhiệm vụ, giải pháp thực hiện mục tiêu “*Xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học. Văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.*

- Kết luận số 76-KL/TW ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của BCH Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững

đất nước đề ra 08 nhóm nội dung cần quan tâm, tập trung triển khai thực hiện trong giai đoạn mới.

- Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2021 - 2026 xác định quan điểm phát triển đất nước giai đoạn 2021 - 2030 *“Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hoá, con người Việt Nam thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc”*.

- Kết luận số 84-KL/TW ngày 21/6/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa X về *“tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới”* đề ra 07 nhóm nhiệm vụ, giải pháp tập trung thực hiện trong giai đoạn mới.

- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đề ra mục tiêu *“Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo góp phần quan trọng xây dựng, phát triển giá trị văn hoá, xã hội, con người Việt Nam, đóng góp vào chỉ số phát triển con người (HDI) duy trì trên 0,7”; “Phát triển Chính phủ số, ...công nghiệp văn hoá số đạt mức cao của thế giới”*.

- Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị ngày 24/01/2025 về *“Hội nhập quốc tế trong tình hình mới”* trong đó xác định một trong những nhiệm vụ, giải pháp lớn, đó là *“Đẩy mạnh hội nhập quốc tế về văn hóa, xã hội, du lịch, môi trường, giáo dục - đào tạo, y tế và các lĩnh vực khác”*.

1.2. Chính sách, pháp luật của Nhà nước

- Hiến pháp Nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 quy định tại Điều 18 *“Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khuyến khích và tạo điều kiện để người Việt Nam định cư ở nước ngoài giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam, giữ quan hệ gắn bó với gia đình và quê hương, góp phần xây dựng quê hương, đất nước”*; Điều 41 *“Mọi người có quyền hưởng thụ và tiếp cận các giá trị văn hóa, tham gia vào đời sống văn hóa, sử dụng các cơ sở văn hóa”*; Điều 60 *“Nhà nước, xã hội chăm lo xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại”*.

- Quyết định số 1755/QĐ-TTg ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 xác định mục tiêu đến năm 2030 *“Phát triển đa dạng, đồng bộ và hiện đại tất cả các ngành công nghiệp văn hóa một cách bền vững, được ứng dụng công nghệ tiên tiến; các sản phẩm, dịch vụ văn hóa có thương*

hiệu uy tín trong khu vực và quốc tế, đạt tiêu chuẩn của các nước phát triển và tham gia sâu rộng vào chuỗi giá trị sản phẩm, dịch vụ văn hóa toàn cầu”.

- Luật Thanh niên năm 2020 quy định trách nhiệm của thanh niên *“Tích cực tham gia các hoạt động, phong trào văn hóa, thể dục, thể thao lành mạnh; bảo vệ, giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại”*; quy định chính sách khuyến khích, tạo điều kiện cho thanh niên tham gia hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao, vui chơi, giải trí, tham gia tích cực giữ gìn, phát huy giá trị văn hóa dân tộc.

- Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Chiến lược phát triển thanh niên giai đoạn 2021 - 2030 xác định *“Thanh niên được đặt ở vị trí trung tâm trong chiến lược bồi dưỡng, phát huy nguồn lực con người”*, đề ra mục tiêu cụ thể *“Hằng năm, trên 80% thanh niên ở đô thị; 70% thanh niên ở nông thôn; 60% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú”*.

- Quyết định số 1909/QĐ-TTg ngày 12/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 xác định quan điểm *“Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Văn hóa phải được đặt ngang hàng và phát triển hài hòa với kinh tế, chính trị, xã hội; bảo đảm yếu tố văn hóa và con người trong phát triển kinh tế; thích ứng với xu thế phát triển của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, các công nghệ mới, hiện đại và biến đổi kinh tế - xã hội, con người do tác động của thiên tai, dịch bệnh, khủng hoảng...”*.

- Luật Sở hữu trí tuệ năm 2022 quy định về quyền tác giả, quyền liên quan đến quyền tác giả, quyền sở hữu công nghiệp.

- Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 29/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam quán triệt nâng cao hơn nữa nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng, giá trị của các ngành công nghiệp văn hóa đối với sự phát triển của kinh tế - xã hội và quảng bá văn hóa Việt Nam.

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15, được Quốc hội Việt Nam khóa XV thông qua ngày 23/11/2024 quy định về di sản văn hóa, hoạt động quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa; quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cộng đồng và cá nhân trong hoạt động quản lý, bảo vệ, phát huy giá trị di sản văn hóa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Nghị quyết số 162/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội về Phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa

giai đoạn 2025 - 2035 đề ra 09 nhóm mục tiêu cụ thể về phát triển văn hóa, xây dựng, hoàn thiện nhân cách, chuẩn mực đạo đức, bản sắc, bản lĩnh, hệ giá trị con người, gia đình Việt Nam.

1.3. Các quan điểm chỉ đạo của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam

- Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ X, nhiệm kỳ 2024 - 2029 đề ra mục tiêu *“Thực hiện tốt chức năng là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; vai trò nòng cốt để Nhân dân làm chủ...; Đẩy mạnh các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước; phát huy mạnh mẽ mọi nguồn lực, tiềm năng, sức sáng tạo của Nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”*.

- Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Đoàn TNCS Hồ Chí Minh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2022 - 2027 xác định một trong các mục tiêu trọng tâm của tổ chức Đoàn là *“Xây dựng thế hệ thanh niên Việt Nam phát triển toàn diện, giàu lòng yêu nước, có ý chí tự cường, tự hào dân tộc; có lý tưởng cách mạng, hoài bão, khát vọng vươn lên xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc; có đạo đức, ý thức công dân, chấp hành pháp luật; có sức khỏe; có văn hóa”*.

- Quyết định số 1895/QĐ-TTg ngày 11/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình *“Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021 - 2030”*.

- Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam lần thứ IX, nhiệm kỳ 2024 - 2029 đề ra mục tiêu *“Bồi dưỡng, phát huy thanh niên có đủ phẩm chất, năng lực thực hiện nhiệm vụ, xung kích, tình nguyện, tiên phong, sáng tạo, tự tin bước vào kỷ nguyên mới xây dựng nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa, dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, sánh vai với các cường quốc năm châu”*.

2. Sự cần thiết xây dựng Đề án

Thanh niên Việt Nam đóng vai trò quan trọng trong bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa dân tộc. Với lòng yêu nước nồng nàn, ý chí tự cường, luôn tự hào về lịch sử, văn hóa truyền thống, cùng đặc tính năng động, sáng tạo, khả năng thích ứng nhanh trước sự thay đổi của xã hội, dễ dàng tiếp cận, ứng dụng khoa học công nghệ, thanh niên Việt Nam không chỉ là thế hệ kế thừa mà còn là lực lượng tiếp nối, sáng tạo và phát triển các giá trị văn hóa truyền thống thành một phần của đời sống đương đại, từ đó phát huy sức mạnh văn hóa Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng.

Thời gian qua, thanh niên Việt Nam đã có nhiều đóng góp tích cực trong việc gìn giữ, bảo vệ và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, tiêu biểu có thể kể đến các dự án phục dựng các lễ hội¹, trò chơi dân gian², nghệ thuật truyền thống³; các dự án nghiên cứu, trùng tu các di tích, số hóa tư liệu văn hóa⁴; sử dụng các nền tảng trực tuyến, mạng xã hội, các ứng dụng thông minh⁵ để chia sẻ thông tin về văn hóa truyền thống, thúc đẩy du lịch cộng đồng, giúp người dân địa phương phát triển kinh tế dựa trên bản sắc văn hóa, từ đó tạo ra giá trị bền vững; tham gia các hoạt động nghiên cứu, bảo tồn ngôn ngữ của các dân tộc ít người⁶; khôi phục và phát triển các nghề thủ công truyền thống⁷; khởi nghiệp từ các sản phẩm truyền thống, đặc sản của địa phương⁸;...

Tuy nhiên, trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng, công tác bảo tồn văn hóa đang đối mặt với nhiều thách thức, như nguy cơ mai một các giá trị văn hóa truyền thống; sự phát triển kinh tế, đô thị hóa làm thay đổi không gian văn hóa; sự xâm nhập mạnh mẽ của văn hóa ngoại lai dẫn đến sự thay đổi trong lối sống, tư duy và thẩm mỹ; việc ứng dụng khoa học công nghệ vào việc bảo tồn và phát huy văn hóa chưa thực sự hiệu quả; thiếu chuyên gia được đào tạo bài bản về công tác nghiên cứu, bảo tồn, quảng bá, phát huy giá trị di sản văn hóa, đặc biệt chưa có nhiều cơ chế khuyến khích và tập trung thanh niên tham gia tích cực vào công tác bảo tồn, phát huy văn hóa truyền thống. Ngoài ra, tại một số địa

¹ Như phục dựng Lễ hội truyền thống dân tộc Lào, tỉnh Điện Biên; Lễ hội truyền thống dân tộc La Chí, dân tộc Nùng, tỉnh Tuyên Quang; Lễ hội truyền thống dân tộc Thái, tỉnh Lào Cai; Lễ hội truyền thống dân tộc Shi La, tỉnh Lai Châu; Lễ hội truyền thống dân tộc Gia rai, tỉnh Quảng Ngãi;...

² Như lấy cỏ, ném còn, đánh săng, đi cà kheo của người Tày, Nùng; trò đánh đu, đẩy gậy, bắn nỏ của người Mông; trò chơi đá cầu, múa rồng của người Dao,...

³ Dự án phục dựng hát bội, nghệ thuật tuồng, chèo, phục dựng lối ngâm truyền thống gắn liền với Truyện Kiều của Nguyễn Du,...

⁴ Số hóa không gian Hoàng thành Thăng Long, phục dựng hình ảnh khu phố cổ Hà Nội bằng 3D, số hóa 360° cảnh quan, kiến trúc và không gian di tích; số hóa 2D và nhập liệu toàn bộ hồ sơ di tích, di sản Hán Nôm tại di tích, tài liệu lưu trữ liên quan tới di tích; thiết kế hệ thống, thiết kế giao diện website và app; lập trình các tính năng nhà quản trị; số hóa 3D di sản vật thể tiêu biểu, số hóa di sản phi vật thể; biên soạn thuyết minh hiện vật: dịch thuật và chú thích hiện vật có chữ Hán Nôm; nghiên cứu và viết thuyết minh hiện vật, di tích...

⁵ Sử dụng các mạng xã hội như Tiktok, Facebook, Instagram, Youtube...tuyên truyền chia sẻ văn hóa truyền thống, ứng dụng công nghệ 3D, thực tế ảo (VR-Virtual Reality), thực tế tăng cường (AR- Augmented Reality) hay tổ chức các sự kiện tích hợp trực tiếp đưa các giá trị truyền thống đến gần gũi với cộng đồng.

⁶ Các dân tộc có dân số rất ít hoặc ít người (từ vài trăm đến khoảng 1.000 người), đời sống xã hội rất khó khăn, không có năng lực tự bảo tồn và gìn giữ ngôn ngữ, tiếng nói của dân tộc mình như tiếng Arem, Mã Liềng, Rục, Cơ Lao, Pa Dí, Thu Lao, Cuối, Pu Páo,...

⁷ Nghề trồng lanh dệt vải, nhuộm chàm, in sáp ong, chế tác nhạc cụ, nghề rèn đúc của dân tộc Mông; nghề chế tác trang sức, sản xuất nhạc cụ truyền thống của dân tộc Dao; nghề dệt vải, nhuộm chàm, thêu, ghép vải, làm hương của dân tộc Tày; nghề dệt vải, nhuộm chàm, làm hương, nấu rượu của dân tộc Giáy; nghề chế tác trang sức, sản phẩm từ hạt cườm của dân tộc Xá Phò,...

⁸ Nhiều sản phẩm, mô hình tiêu biểu như mô hình khởi nghiệp trồng na bở theo hướng nông nghiệp sạch, khởi nghiệp chế biến lap sườn gác bếp theo công thức cổ truyền của đồng bào dân tộc Tày, sản xuất thịt chua Phú Thọ theo dây chuyền và công nghệ mới, bài bản, khoa học; tận dụng nông nghiệp, cây trồng tại địa phương để làm các sản phẩm chăm sóc da hữu cơ, an toàn cho sức khỏe như xà bông tía tô, xà bông mướp đắng, xà bông quế, xà bông mật ong,...

phương, hệ thống thiết chế văn hóa ở cơ sở vẫn còn thiếu và chưa đồng bộ. Bên cạnh đó, việc xây dựng, duy trì, vận hành các không gian văn hóa truyền thống dành cho thanh thiếu niên tại nhiều địa phương còn hạn chế, chưa được quan tâm đúng mức, thiếu tính hấp dẫn, sáng tạo, chưa phù hợp với nhu cầu, thị hiếu của giới trẻ. Thực trạng đó, đã và đang ảnh hưởng đến hiệu quả công tác giáo dục văn hóa, thẩm mỹ, cũng như việc bồi đắp bản lĩnh, niềm tự hào và ý thức trách nhiệm đối với việc giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong thanh niên.

Đất nước đang đứng trước thời điểm lịch sử mới, kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình - giai đoạn đánh dấu sự trỗi dậy mạnh mẽ về kinh tế, xã hội và quốc phòng - cũng chính là thời điểm văn hóa được đặt ở vị trí trung tâm, vừa là nguồn lực mềm, vừa là động lực để dân tộc khẳng định vị thế trên trường quốc tế. Với quan điểm nhất quán, Đảng và Nhà nước ta luôn khẳng định văn hóa nói chung, văn hóa dân tộc thiểu số nói riêng là một bộ phận quan trọng, là động lực của sự phát triển bởi: *“Văn hoá là hồn cốt của dân tộc, nói lên bản sắc của dân tộc. Văn hoá còn thì dân tộc còn”*. Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa VIII về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc xác định văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội; nền văn hóa Việt Nam là nền văn hóa thống nhất mà đa dạng trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam. Nghị quyết Hội nghị Trung ương 9 khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước tiếp tục khẳng định quan điểm xây dựng văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, thống nhất trong đa dạng của cộng đồng các dân tộc Việt Nam, với các đặc trưng dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học. Nghị quyết cũng nhấn mạnh nhiệm vụ giữ gìn và phát huy di sản văn hóa các dân tộc thiểu số, nhất là tiếng nói, chữ viết, trang phục, lễ hội truyền thống; chủ động đón nhận cơ hội phát triển, vượt qua thách thức để giữ gìn, hoàn thiện bản sắc văn hóa dân tộc.

Thanh niên được xác định là một trong những nhân tố chính bảo vệ, gìn giữ và xây dựng, phát triển văn hóa dân tộc. Việc hướng thế hệ trẻ giữ gìn, phát huy và cao hơn là có khả năng tham gia bảo tồn các giá trị truyền thống, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc là nhiệm vụ vô cùng quan trọng. Điều này cần được thể chế hóa bằng việc xây dựng Đề án dành riêng cho thanh niên và các văn bản pháp lý nhằm tạo điều kiện cho thanh niên bảo tồn và triển khai các hoạt động phát huy giá trị văn hóa dân tộc Việt Nam một cách bài bản, khoa học, hiệu quả, bền vững. Chính vì vậy, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam xây dựng, triển khai thực hiện

Đề án “*Thanh niên tham gia bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam*” giai đoạn 2025 - 2029 với các nhiệm vụ, giải pháp nhằm phát huy vai trò tiên phong của thanh niên và các tổ chức thanh niên yêu nước trong việc tham gia bảo tồn, lan tỏa, phát huy, làm giàu thêm bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu, nguồn lực, động lực nội sinh to lớn của đất nước. Bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc là một trong những nhiệm vụ quan trọng của toàn Đảng, toàn dân, trong đó Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam giữ vai trò nòng cốt trong việc định hướng, phát huy vai trò tiên phong, xung kích, sáng tạo của thanh niên trong giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam.

- Việc phát huy vai trò của thanh niên trong công tác bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc phải được đặt trong mối quan hệ chặt chẽ với các phong trào hành động cách mạng của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, phong trào “*Tôi yêu Tổ quốc tôi*” của Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam và thực tiễn đời sống xã hội; đồng thời cần được triển khai một cách linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với xu thế phát triển của thời đại, nhất là trong bối cảnh chuyển đổi số, hội nhập quốc tế sâu rộng như hiện nay.

- Đẩy mạnh triển khai các giải pháp ứng dụng khoa học, công nghệ hiện đại, trọng tâm là công nghệ số, trong việc nghiên cứu, sưu tầm, số hóa, phục dựng, lưu giữ, bảo tồn, phát huy và quảng bá các giá trị văn hóa dân tộc, đặc biệt là văn học dân gian, nghệ thuật truyền miệng và các loại hình văn hóa phi vật thể của đồng bào các dân tộc thiểu số. Ưu tiên tập trung vào các tác phẩm, thể loại có nguy cơ mai một cao, có giá trị đặc sắc về mặt lịch sử, văn hóa, nghệ thuật. Khuyến khích thanh niên sáng tạo nội dung số về văn hóa dân tộc trên các nền tảng mạng xã hội.

- Tăng cường phối hợp với các ngành chức năng, cơ quan, đơn vị, các nghệ nhân và cộng đồng nhằm huy động tổng hợp nguồn lực xã hội, tạo sức mạnh đồng bộ trong công tác bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao nhận thức của thanh niên Việt Nam về tầm quan trọng, vị trí và vai trò của văn hóa trong đời sống xã hội, góp phần khẳng định văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là động lực nội sinh quan trọng thúc đẩy sự phát triển bền vững của đất nước. Tổ chức các hoạt động truyền thông, tạo môi trường để thanh niên tìm hiểu, trải nghiệm, tham gia trực tiếp vào các hoạt động bảo tồn,

phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, qua đó bồi dưỡng lòng yêu nước, niềm tự hào, tự tôn dân tộc, hình thành lối sống đẹp trong thanh niên. Huy động sự tham gia của các tổ chức, cá nhân và cộng đồng trong việc chung tay xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Phát huy vai trò chủ thể của các thành phần thanh niên trong việc tham gia xây dựng, hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và phát triển thị trường văn hóa theo định hướng xã hội chủ nghĩa, phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - văn hóa trong thời đại mới.

2.2. Mục tiêu cụ thể

a) **100%** cán bộ Hội, hội viên; **80%** thanh niên được tuyên truyền, phổ biến các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về văn hóa.

b) Hằng năm, **100%** Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam các tỉnh, thành phố tổ chức ít nhất **02** hoạt động truyền thông về công tác bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc cho thanh niên.

c) Trung ương Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam các tỉnh, thành phố triển khai ít nhất **03** công trình, dự án thanh niên ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong việc bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

d) Hằng năm, **100%** Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam các tỉnh, thành phố tổ chức ít nhất **02** hoạt động tham gia bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc cho thanh niên⁹; tổ chức **01** lớp tập huấn cho cán bộ Hội về công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và công tác bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

e) Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam các tỉnh, thành phố có **50** mô hình, sản phẩm văn hóa số của thanh niên được triển khai thực hiện quy mô, lan tỏa rộng rãi trong cộng đồng, xã hội.

g) Trung ương Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam các tỉnh, thành phố hỗ trợ xây dựng, cải tạo, đầu tư thiết chế văn hóa, thể thao ít nhất **200** nhà sinh hoạt cộng đồng tại các thôn, bản.

h) Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam các tỉnh, thành phố hỗ trợ xây dựng, phát triển **50** điểm đến du lịch tiêu biểu vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức, vai trò của thanh niên trong công tác bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam

⁹ Không tính hoạt động truyền thông, trùng với chỉ tiêu b.

- Tuyên truyền sâu rộng đến các cấp bộ Hội về vai trò, ý thức, trách nhiệm của thanh niên Việt Nam trong việc tham gia bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam, lồng ghép trong các buổi sinh hoạt chi hội, câu lạc bộ, đội, nhóm, sinh hoạt chuyên đề của tổ chức Hội.

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền các quan điểm, chủ trương, định hướng lớn của Đảng, các chính sách, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực văn hóa như: Những vấn đề về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; chủ trương bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa dân tộc; chính sách phát triển công nghiệp văn hóa, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, tiến bộ; quy định pháp luật về hoạt động nghệ thuật, xuất bản, điện ảnh, quảng cáo, bản quyền, di sản văn hóa, tín ngưỡng - tôn giáo, lễ hội...; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về văn hóa và phát triển văn hóa nông thôn; định hướng phát triển văn hóa gắn với phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng con người Việt Nam toàn diện trong thời kỳ mới...

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về truyền thống lịch sử, văn hóa, tấm gương điển hình của dân tộc Việt Nam qua các thời kỳ lịch sử; tuyên truyền những giá trị tích cực của tín ngưỡng, tôn giáo trong đời sống xã hội; phản bác, đấu tranh với các hình thức lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để hành nghề mê tín, trục lợi, gây ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và đời sống Nhân dân.

- Tham gia đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc, sai trái, lên án tin giả, tin xấu độc; chia sẻ thông tin chính thống; vận động thanh niên phản bác, báo cáo sai phạm loại bỏ các thông tin thiếu chính xác, tiêu cực về bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam. Tổ chức các Hội thảo khoa học, Hội nghị tập huấn về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm, thông tin sai trái trong lĩnh vực văn hóa nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng và hiệu quả công tác tuyên truyền, bảo vệ giá trị văn hóa dân tộc.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền: tuyên truyền trực quan (pano, áp phích, băng rôn, khẩu hiệu,...), tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, sáng tạo và thiết kế các ấn phẩm truyền thông (infographic, video clip, bản tin, phóng sự, media kit, press kit,...), tuyên truyền trên các nền tảng mạng xã hội (Facebook, Instagram, Tiktok, Youtube, Threads,...), tuyên truyền thông qua các nhân vật có ảnh hưởng trên không gian mạng (KOL, KOC, KOS,...).

- Xây dựng tuyến tin bài, chuyên mục về văn hóa dân tộc cho thanh niên trên báo chí, truyền hình, phát thanh, các trang mạng xã hội của tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam các cấp nhằm giới thiệu, quảng bá và nâng cao nhận thức về bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa Việt Nam.

- Biên tập và phát hành các tài liệu, cẩm nang về di tích lịch sử, di sản văn hóa, các loại hình nghệ thuật truyền thống nhằm cung cấp thông tin và quảng bá rộng rãi các giá trị văn hóa dân tộc đến thanh niên.

- Phối hợp với các cơ quan báo chí, truyền thông, các công ty truyền thông uy tín, các kênh mạng xã hội xây dựng các Chiến dịch truyền thông lớn tuyên truyền về tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, vai trò của thanh niên trong việc đóng góp, bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc gắn với các ngày lễ lớn của đất nước, dân tộc.

- Tổ chức các diễn đàn, tọa đàm, hội nghị, hội thảo; liên hoan, hội diễn văn nghệ, sáng tạo ấn phẩm cổ động, ấn phẩm truyền thông (tranh, ảnh, video clip,...); các cuộc thi học thuật, giải thưởng tìm kiếm và vinh danh các sáng kiến, mô hình hay trong tuyên truyền và bảo tồn văn hóa.

- Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề, hoạt động ngoại khóa, chương trình tham quan về nguồn, tìm hiểu di tích lịch sử, địa danh cách mạng, kết hợp với hoạt động trải nghiệm thực tế trang bị kiến thức, khơi gợi niềm tự hào, trách nhiệm gìn giữ di sản văn hóa, lịch sử dân tộc; nâng cao kiến thức, trải nghiệm văn hóa các dân tộc cho thanh niên.

- Tuyên dương, khen thưởng, tôn vinh các gương thanh niên, tập thể tiêu biểu có nhiều đóng góp, thành tích, sáng kiến trong tuyên truyền, tham gia bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa dân tộc.

- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá văn hóa Việt Nam trong thanh niên, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài; tổ chức lớp học trực tuyến, trại hè trang bị kiến thức về lịch sử, ngôn ngữ, phong tục tập quán, các loại hình nghệ thuật truyền thống; tổ chức các chương trình giao lưu, sinh hoạt văn hóa định kỳ, tạo sân chơi gắn kết thế hệ trẻ Việt ở nước ngoài với bản sắc văn hóa dân tộc.

2. Triển khai các hoạt động tạo môi trường cho thanh niên tham gia bảo tồn, phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa, truyền thống tốt đẹp của các dân tộc Việt Nam

- Tổ chức đa dạng các ngày hội, liên hoan, giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, du lịch theo từng khu vực hoặc từng dân tộc, chú trọng các địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng dân tộc thiểu số, khu vực có đông tín đồ tôn giáo, thanh niên công nhân,...

- Tăng cường tổ chức các chương trình, hoạt động bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc, bao gồm phong tục tập quán, lễ hội, trang phục, ẩm thực, nghệ thuật dân gian, các di sản văn hóa vật thể, phi vật thể, các di sản văn hóa tôn giáo,... Khuyến khích thanh niên tham gia vào các dự án bảo tồn, phát

huy giá trị đối với các loại hình di sản văn hóa phi vật thể như: nghề thủ công truyền thống, phong tục tập quán, các loại hình diễn xướng dân gian, các công trình tôn giáo có giá trị lịch sử và văn hóa lâu đời tại các địa phương. Chú trọng xây dựng và phát triển các giá trị văn hóa, văn học, nghệ thuật mang tính hiện đại, phản ánh đời sống tinh thần phong phú và đa dạng của cộng đồng.

- Tổ chức các khóa học về bảo tồn, phát huy di sản văn hóa, các loại hình nghệ thuật truyền thống như: hát chèo, tuồng, cải lương, múa rối, quan họ, ca trù, dân ca các vùng miền; múa truyền thống; nghệ thuật tạo hình; thủ công, trò chơi truyền thống; văn học dân gian... Đồng thời, định kỳ cung cấp thông tin, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ về các lĩnh vực văn hóa; tăng cường các hoạt động giao lưu, trải nghiệm văn hóa cho cán bộ Hội.

- Phát huy chuyên môn, thế mạnh của thanh niên, trí thức trẻ trong nâng cao hiệu quả hoạt động văn hóa và gìn giữ di sản trong kỷ nguyên số; thúc đẩy các hoạt động nghiên cứu, sáng tạo trong các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, di sản; tăng cường kết nối giữa các trí thức trẻ, doanh nghiệp công nghệ, viện nghiên cứu, trường đại học và các cơ quan văn hóa hình thành hệ sinh thái sáng tạo số trong lĩnh vực văn hóa.

- Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng các tiết học trải nghiệm về văn hóa của các dân tộc trong chương trình giáo dục phổ thông, bao gồm các hoạt động như học dân ca, ngôn ngữ, trò chơi dân gian, tìm hiểu về trang phục truyền thống, lễ hội đặc sắc,... phù hợp với lứa tuổi và vùng miền. Vận động thanh niên, học sinh, sinh viên tham gia các câu lạc bộ văn hóa dân gian; tìm hiểu, thực hành trình diễn và tuyên truyền về các loại hình nghệ thuật truyền thống tạo môi trường thuận lợi để thanh thiếu niên nâng cao năng lực, chủ động, sáng tạo, nuôi dưỡng tình yêu văn hóa dân tộc và trở thành lực lượng nòng cốt trong công cuộc bảo tồn di sản văn hóa truyền thống.

- Tăng cường vai trò và sự tham gia của các tổ chức, hiệp hội ngành nghề trong việc đầu tư và hỗ trợ phát triển các hoạt động sáng tạo, sản xuất, phân phối, phổ biến và tiêu thụ các sản phẩm, dịch vụ văn hóa. Thúc đẩy xây dựng các nền tảng, chương trình hỗ trợ nâng cao năng lực cho các tổ chức văn hóa trong việc xây dựng và quảng bá sản phẩm văn hóa, mở rộng thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước, qua đó góp phần vào sự phát triển bền vững của ngành công nghiệp văn hóa.

- Tăng cường hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã, hộ kinh doanh do nghệ sĩ trẻ hoặc các cá nhân nghệ sĩ trẻ làm chủ trong các hoạt động hỗ trợ xây dựng thương hiệu, phát triển các sản phẩm công nghiệp văn hóa có tính cạnh tranh cao; trang bị kỹ năng quản trị doanh nghiệp, phát triển chiến lược kinh doanh hiệu quả; chú trọng đào tạo kỹ năng xây dựng và duy trì văn hóa doanh nghiệp.

- Phối hợp xây dựng, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa phục vụ thanh niên, đặc biệt là thanh niên đồng bào dân tộc thiểu số và khu vực miền núi. Chú trọng việc phát triển các trung tâm văn hóa, thư viện, nhà văn hóa, sân chơi sáng tạo và các không gian giao lưu văn hóa phù hợp với nhu cầu, sở thích của thanh niên. Xây dựng các chương trình và hoạt động văn hóa mang đậm bản sắc dân tộc, giúp thanh niên có cơ hội giao lưu, học hỏi, phát huy các giá trị truyền thống, qua đó tạo điều kiện để họ tham gia vào các hoạt động sáng tạo, giải trí lành mạnh và phát triển kỹ năng sống...

- Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ xây dựng các thiết chế văn hóa cơ sở, điểm vui chơi cho thanh thiếu nhi trên địa bàn vùng giáo; quan tâm phối hợp với các tổ chức tôn giáo tại địa phương tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao sôi nổi có sức lan tỏa, như: ngày hội thanh niên tín đồ các tôn giáo, các hội thi, hội diễn, liên hoan các ca đoàn... gắn với những dịp kỷ niệm ngày lễ lớn của đất nước và ngày lễ lớn của các tôn giáo, nhằm tạo không gian sinh hoạt cộng đồng lành mạnh, gắn kết, giúp thanh niên tín đồ tôn giáo có điều kiện giao lưu, học hỏi và tiếp cận đa dạng các hoạt động văn hóa. Qua đó, góp phần bồi dưỡng lực lượng thanh niên tín đồ tôn giáo sống “*tốt đời - đẹp đạo*”, có lý tưởng, có trách nhiệm, gắn bó với Tổ quốc, cùng xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong thời kỳ mới.

- Khuyến khích doanh nhân trẻ phát triển hoạt động kinh doanh gắn liền với việc giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, lấy văn hóa làm nền tảng trong xây dựng thương hiệu, chiến lược phát triển và đạo đức doanh nghiệp; kết hợp phát triển kinh tế với bảo tồn văn hóa địa phương, góp phần xây dựng hình ảnh doanh nghiệp có trách nhiệm với cộng đồng và xã hội. Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn, nâng cao nhận thức về vai trò của văn hóa trong phát triển kinh tế - xã hội.

- Tổ chức các hoạt động phát huy năng lực chuyên môn, y đức và tinh thần cống hiến của đội ngũ thầy thuốc trẻ trên cơ sở giữ gìn, kế thừa và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc trong lĩnh vực y tế; kết hợp hài hòa giữa y học cổ truyền và y học hiện đại; xây dựng môi trường y tế chuẩn mực, thân thiện, mang đậm bản sắc văn hóa Việt Nam. Tăng cường tổ chức các chương trình khám, chữa bệnh, tặng quà miễn phí cho người dân có hoàn cảnh khó khăn, cho các gia đình chính sách, gia đình có công với cách mạng, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, các vùng bị thiên tai, lũ lụt, thanh niên trong các khu công nghiệp, khu chế xuất, thanh niên các dân tộc thiểu số, tôn giáo có hoàn cảnh khó khăn.

- Phát huy thanh niên khuyết tật tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật truyền thống, các cuộc thi sáng tác, biểu diễn mang đậm nét văn hóa Việt; tham gia các câu lạc bộ, nhóm sở thích, các mô hình sinh hoạt cộng đồng; phát triển

nghề nghiệp gắn với các nghề truyền thống, thủ công mỹ nghệ, văn hóa địa phương; truyền cảm hứng về nghị lực sống, về tình yêu quê hương, văn hóa và con người Việt Nam.

- Khuyến khích văn nghệ sĩ trẻ phát huy tài năng, năng lực sáng tác tham gia phát triển công nghiệp văn hóa, kết nối các hoạt động sáng tạo, văn hóa, nghệ thuật gắn liền với việc bảo tồn và phát huy nghệ thuật truyền thống dân tộc kết hợp với các loại hình nghệ thuật đương đại, tạo ra nhiều tác phẩm chất lượng cao, thể hiện được tính sáng tạo, độc đáo của nghệ thuật truyền thống.

- Phát huy vai trò của thanh niên Việt Nam ở nước ngoài trong việc gìn giữ, phát huy truyền thống văn hóa dân tộc, nhất là tiếng nói và chữ viết cho thế hệ trẻ là người gốc Việt. Vận động cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài giúp đỡ nhau trong cuộc sống, chấp hành pháp luật nước sở tại, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa, truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, gắn bó với gia đình và quê hương, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Phát huy vai trò nòng cốt của đội ngũ cán bộ, già làng, trưởng bản, chức sắc tôn giáo, người có uy tín trong cộng đồng các dân tộc thiểu số và các tổ chức tôn giáo tại địa phương trong việc tham gia gìn giữ, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa đặc trưng của từng vùng miền, từng dân tộc. Tăng cường công tác truyền dạy, lan tỏa phong tục tập quán tốt đẹp, tiếng nói, chữ viết, nghệ thuật dân gian, nghi lễ truyền thống; tuyên truyền, vận động cộng đồng thực hiện các chính sách văn hóa; tạo điều kiện để đội ngũ cán bộ, già làng, trưởng bản, chức sắc tôn giáo, người có uy tín trong cộng đồng tham gia đóng góp ý kiến, xây dựng các chương trình, đề án bảo tồn văn hóa phù hợp với đặc điểm từng địa phương, từng dân tộc.

- Vận động thành lập, duy trì hiệu quả hoạt động các câu lạc bộ, đội nhóm sinh hoạt văn hóa dân gian, văn hóa địa phương; các câu lạc bộ, đội nhóm tham gia bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa, các làng nghề truyền thống và các tập quán văn hóa đặc trưng của các địa phương, dân tộc. Gắn kết các hoạt động bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc với các Chương trình xây dựng nông thôn mới, Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa, Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Triển khai các đội hình thanh niên tình nguyện hỗ trợ hướng dẫn, truyền thông các sự kiện văn hóa lớn, ngày hội di sản, tuần lễ văn hóa vùng miền; hỗ trợ số hóa hiện vật, tài liệu, hình ảnh, công trình kiến trúc văn hóa các dân tộc, di tích tín ngưỡng, tôn giáo có giá trị văn hóa, lịch sử; tham gia các chương trình du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn văn hóa; tổ chức lớp học văn hóa, nghệ thuật truyền

thống; bảo tồn ngôn ngữ dân tộc thiểu số qua lớp học tình nguyện cho thanh thiếu nhi ở các vùng miền.

- Tích cực phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức các chương trình, hoạt động nhằm khôi phục, bảo tồn và phát triển bản sắc văn hóa truyền thống, văn hóa, văn nghệ dân gian, di sản văn hóa tôn giáo. Bảo tồn, phục dựng, tổ chức lễ hội truyền thống, ngày hội, giao lưu liên hoan về các loại hình văn hóa, nghệ thuật, hoạt động thi đấu thể thao truyền thống của địa phương cho thanh niên, hướng tới khai thác, xây dựng sản phẩm phục vụ phát triển du lịch.

- Tăng cường các hoạt động liên kết với các đơn vị nghiên cứu văn hóa, các đơn vị giáo dục trong lĩnh vực văn hóa, các cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa tại Trung ương và địa phương, tổ chức UNESCO để trao đổi kinh nghiệm, triển khai các dự án bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa. Hình thành đội ngũ cố vấn, các chuyên gia văn hóa, nhà đầu tư, nghệ sĩ, doanh nhân thành công đồng hành cùng thanh niên trong hành trình phát triển ý tưởng.

- Tổ chức, vận động thanh niên tham gia các chương trình giao lưu văn hóa quốc tế, liên hoan thanh niên các nước, Ngày văn hóa Asean, lễ hội văn hóa các nước, tổ chức các hội thảo, tọa đàm về văn hóa quốc tế,.. quảng bá hình ảnh, giới thiệu văn hóa truyền thống Việt Nam với bạn bè quốc tế, thúc đẩy hợp tác đa phương, nâng cao vị thế quốc gia trên trường quốc tế.

- Huy động nguồn lực xã hội, sự đóng góp của các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế - xã hội, các tổ chức phi chính phủ, các đoàn thể, Nhân dân và tài trợ của các tổ chức, cá nhân nước ngoài để xây dựng và tổ chức hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao đặc biệt là các nhà văn hóa - khu thể thao ở thôn, bản vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng tập trung đông tín đồ tôn giáo.

- Triển khai các mô hình dạy tiếng nói của đồng bào dân tộc thiểu số dành cho thanh thiếu niên tại những địa phương có đông đồng bào dân tộc sinh sống, trên cơ sở phù hợp với đặc điểm ngôn ngữ, nhu cầu thực tiễn và điều kiện nguồn lực của từng địa phương. Việc giảng dạy cần được thiết kế linh hoạt, dễ tiếp cận, kết hợp giữa học ngôn ngữ và tìm hiểu văn hóa, lịch sử, phong tục tập quán của các dân tộc. Ưu tiên tổ chức các lớp học vào dịp hè hoặc lồng ghép trong các chương trình ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm văn hóa tại trường học tạo môi trường học tập gần gũi, tự nhiên và truyền cảm hứng cho thế hệ trẻ trong việc gìn giữ và phát huy tiếng nói, chữ viết của cộng đồng các dân tộc thiểu số.

- Tổ chức các hoạt động bảo tồn văn hóa theo hướng tương tác, sáng tạo, đa dạng về hình thức và phù hợp với từng nhóm tuổi khác nhau - từ thiếu nhi, thanh thiếu niên đến người cao tuổi nhằm tạo không gian kết nối liên thế hệ và duy trì sự hứng thú, gắn bó với văn hóa truyền thống trong đời sống thường nhật. Các hình thức có thể triển khai gồm: trại sáng tác nghệ thuật dân gian, trại sáng

tạo văn hóa truyền thống dành cho thanh thiếu niên; sân chơi tái hiện lễ hội, trò chơi dân gian; cuộc thi tìm hiểu bản sắc văn hóa địa phương; các chiến dịch truyền thông cộng đồng trên nền tảng số, tạo trào lưu tích cực về văn hóa truyền thống trong giới trẻ.

- Xây dựng, duy trì và phát triển các mô hình câu lạc bộ văn hóa dân gian, nghệ thuật truyền thống do thanh niên điều hành. Khuyến khích các câu lạc bộ ứng dụng công nghệ vào việc ghi chép, lưu trữ, phục dựng và trình diễn các loại hình văn hóa dân tộc, như: hát then, múa khèn, cồng chiêng, lễ hội cổ truyền, các công trình nghệ thuật, kiến trúc độc đáo của các tôn giáo có giá trị văn hóa, lịch sử... Trong đó, ưu tiên triển khai mô hình tại các vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu vùng xa, vùng tập trung đông tín đồ tôn giáo, các địa phương lưu giữ nhiều giá trị văn hóa nguyên bản nhưng còn thiếu điều kiện để lan tỏa rộng rãi.

3. Hỗ trợ thanh niên phát triển kinh tế gắn với bảo tồn, phát huy văn hóa các dân tộc

- Xây dựng và triển khai các chương trình, mô hình hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp gắn với việc khai thác hiệu quả các giá trị văn hóa đặc trưng của dân tộc, tôn giáo và địa phương. Tập trung vào việc phát triển các mô hình kinh tế, hỗ trợ, đồng hành với thanh niên phát triển sản xuất, giảm nghèo dựa trên thế mạnh bản địa như du lịch cộng đồng, du lịch trải nghiệm văn hóa; sản xuất, quảng bá và tiêu thụ các sản phẩm thủ công mỹ nghệ truyền thống, sản phẩm làng nghề; phát triển lĩnh vực ẩm thực dân tộc, thiết kế và kinh doanh trang phục truyền thống, chế tác và biểu diễn nhạc cụ dân tộc.

- Tăng cường các hoạt động hỗ trợ thanh niên kết nối, huy động các nguồn lực xã hội phục vụ cho quá trình khởi nghiệp, lập nghiệp gắn với phát triển kinh tế văn hóa. Tạo điều kiện để thanh niên tiếp cận các doanh nghiệp, tổ chức đoàn thể, hiệp hội ngành nghề, các quỹ hỗ trợ khởi nghiệp, chương trình tăng tốc kinh doanh và xúc tiến thương mại.

- Phổ biến rộng rãi, hướng dẫn thanh niên tận dụng các chính sách ưu đãi của Nhà nước liên quan đến tín dụng, thuế, đất đai, khoa học - công nghệ, đào tạo nghề... nhằm nâng cao năng lực sản xuất, kinh doanh, góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững và từng bước hội nhập thị trường trong nước và quốc tế cho các mô hình kinh tế dựa trên giá trị văn hóa truyền thống.

- Xây dựng quỹ hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp trong lĩnh vực văn hóa từ nguồn vốn ngân sách, doanh nghiệp tài trợ, quỹ cộng đồng. Xây dựng các trung tâm, không gian hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực văn hóa, cung cấp dịch vụ ươm tạo, cố vấn khởi nghiệp, hỗ trợ pháp lý, thiết kế sản phẩm và truyền thông thương hiệu.

- Khuyến khích hội viên, thanh niên thành lập các hợp tác xã, tổ hợp tác thanh niên sản xuất các sản phẩm thủ công, sản phẩm OCOP¹⁰, hàng hóa đặc trưng vùng miền mang giá trị văn hóa dân tộc.

- Khuyến khích, hỗ trợ các hợp tác xã, tổ hợp tác thanh niên khởi nghiệp từ các sản phẩm truyền thống như: dệt thổ cẩm, chế tác nhạc cụ, sản xuất nông sản truyền thống, ẩm thực bản địa, nghề thủ công (rèn, gốm, đan lát, mây tre...)... Lòng ghép yếu tố bảo tồn văn hóa vào các sản phẩm OCOP do thanh niên đảm nhiệm, nhằm vừa bảo tồn giá trị văn hóa, vừa tạo sản phẩm kinh tế đặc trưng cho địa phương. Hỗ trợ xây dựng, bảo hộ thương hiệu, chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm đặc trưng của các dân tộc thiểu số do thanh niên phát triển.

- Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng quản lý, vận hành hợp tác xã, hướng dẫn xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu hàng hóa gắn với văn hóa dân tộc. Tổ chức các hoạt động tham quan cho hội viên, thanh niên tham quan thực tế tại một số Hợp tác xã điển hình về phát triển kinh tế gắn với bảo tồn văn hoá tại địa phương để học hỏi về các phương pháp, cách thức tổ chức mô hình hợp tác xã tiêu biểu.

- Xây dựng mạng lưới hợp tác xã thanh niên, kết nối, hỗ trợ thanh niên tham gia các chuỗi giá trị sản phẩm gắn với văn hóa, tạo điều kiện để quảng bá, tiêu thụ sản phẩm thông qua hội chợ nông sản, triển lãm văn hoá các vùng miền, các kênh thương mại điện tử.

- Tập huấn, hướng dẫn cho hội viên, thanh niên đưa các sản phẩm, dịch vụ văn hoá lên sàn thương mại điện tử, hỗ trợ tiêu thụ các sản phẩm văn hóa, thủ công mỹ nghệ, dịch vụ du lịch cộng đồng do thanh niên quản lý; tập huấn tăng cường kỹ năng bán các sản phẩm OCOP qua phương tiện số cho thanh niên, đặc biệt là thanh niên khu vực nông thôn gắn với bảo tồn các giá trị văn hoá truyền thống, đặc sản vùng miền với các nội dung: Tổng quan về bán hàng số và cơ hội cho sản phẩm OCOP, cách xây dựng gian hàng online chuyên nghiệp, kỹ năng quay video, chụp ảnh sản phẩm OCOP thu hút, kỹ thuật livestream bán hàng hiệu quả.

- Phối hợp tổ chức các hội chợ, triển lãm, sự kiện văn hóa, tuần lễ du lịch nhằm giới thiệu, quảng bá sản phẩm, dịch vụ văn hóa do thanh niên sản xuất, kinh doanh tại Liên hoan thanh niên nông thôn toàn quốc, liên hoan thanh niên các dân tộc Việt Nam; tổ chức chợ phiên OCOP trên nền tảng mạng xã hội gắn với Ngày hội Kols quảng bá nông sản vùng miền kết hợp quảng bá văn hoá ẩm thực vùng miền.

¹⁰ Theo Quyết định 919/QĐ-TTg, sản phẩm OCOP là những sản phẩm hàng hóa và dịch vụ du lịch có nguồn gốc địa phương, có thương hiệu, mang đặc trưng về văn hóa, lợi thế của địa phương

- Khuyến khích phát triển mô hình lưu trú nhà dân (homestay) do thanh niên làm chủ, gắn với trải nghiệm văn hóa dân tộc đặc sắc tại các bản làng, góp phần phát triển du lịch cộng đồng tại các địa phương, đồng thời tạo sinh kế và phát huy bản sắc văn hóa của các dân tộc, vùng miền.

- Tổ chức các khóa học về thiết kế thời trang hiện đại dựa trên họa tiết, chất liệu truyền thống dân tộc; hỗ trợ thanh niên sáng tạo các sản phẩm thủ công, như: túi vải, móc khóa, sổ tay, phụ kiện thời trang... từ thổ cẩm và nguyên liệu bản địa, phù hợp thị hiếu giới trẻ. Hỗ trợ làng nghề truyền thống có đầu ra ổn định thông qua việc kết nối với sản phẩm khởi nghiệp của thanh niên, chương trình OCOP và các nền tảng thương mại điện tử.

4. Ứng dụng khoa học công nghệ trong bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa

- Nâng cao nhận thức trong cộng đồng, đặc biệt là thế hệ trẻ về tầm quan trọng của việc kết hợp hài hòa giữa khoa học - công nghệ và văn hóa. Tích cực triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục nhằm phổ biến sâu rộng các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước liên quan đến phát triển khoa học - công nghệ, khuyến khích ứng dụng công nghệ trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, bảo tàng, lưu trữ, du lịch văn hóa...; góp phần hình thành tư duy mới về sự gắn kết giữa công nghệ và văn hóa trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

- Khuyến khích thanh niên phát huy tinh thần sáng tạo, chủ động nghiên cứu, ứng dụng công nghệ số và các nền tảng truyền thông hiện đại vào hoạt động phát triển văn hóa, xây dựng ngành công nghiệp văn hóa, quảng bá, tiếp thị và xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm văn hóa mang bản sắc dân tộc. Tăng cường phổ cập năng lực số, triển khai chương trình "*Bình dân học vụ số*", "*Bình dân học AI*", "*AI Education for Viet Nam*",... cho thanh niên trong việc thiết kế hình ảnh, nội dung truyền thông số, thương mại điện tử, quản trị mạng xã hội, xây dựng hệ sinh thái số cho sản phẩm văn hóa, du lịch.

- Vận động thanh niên tham gia xây dựng hệ sinh thái chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa thông qua các hoạt động số hóa các di sản văn hóa vật thể, phi vật thể; xây dựng cơ sở dữ liệu số, bản đồ số di sản, bảo tàng số, thư viện điện tử; ứng dụng công nghệ thực tế ảo (VR), thực tế tăng cường (AR), trí tuệ nhân tạo (AI) xây dựng sản phẩm văn hóa thực tế ảo, xây dựng nhân vật văn hóa số, các nền tảng video số, mạng xã hội...; phát triển các sản phẩm văn hóa số sáng tạo như phim tài liệu, trò chơi điện tử, ứng dụng du lịch thông minh, cảm nang văn hóa trực tuyến...

- Tổ chức các chương trình tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho đội ngũ cán bộ Hội, hội viên và thanh niên về việc ứng dụng khoa học - công nghệ vào công tác bảo tồn, phát huy các loại hình văn hóa dân tộc, di sản văn hóa tôn giáo. Khuyến

khích thanh niên vận dụng các kiến thức được trang bị để tham gia vào các sáng kiến cộng đồng, dự án văn hóa số, góp phần gìn giữ bản sắc văn hóa dân tộc trong thời đại công nghệ 4.0.

- Hợp tác, phối hợp, kết nối với các cơ quan tham mưu về văn hóa, du lịch, các cơ quan chuyên môn phụ trách dân tộc, lịch sử, các đơn vị trong và ngoài nước để kết hợp chuyên môn, kêu gọi đầu tư, tài trợ các chương trình, hoạt động, dự án về văn hóa trong đó đặc biệt đẩy mạnh vai trò của thanh niên, thanh niên trí thức ứng dụng khoa học công nghệ vào bảo tồn văn hóa, thanh niên con em gia đình nghệ nhân văn hóa, gia đình nghệ thuật truyền thống để thực hiện nhiệm vụ bảo tồn và phát huy văn hóa dân tộc.

- Đào tạo kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quảng bá sản phẩm, dịch vụ gắn với văn hóa dân tộc; hướng dẫn hoàn thiện chuẩn hóa quy trình, tiêu chuẩn sản phẩm tham gia OCOP theo Bộ tiêu chí OCOP quốc gia cho thanh niên làm kinh tế, thành viên hợp tác xã, tổ hợp tác thanh niên, doanh nghiệp nhỏ và vừa, trang trại và hộ sản xuất có đăng ký kinh doanh của thanh niên, thanh niên đang trực tiếp sản xuất, chế biến nông sản và thanh niên khởi nghiệp tại địa phương, với các nội dung: Giới thiệu về chương trình OCOP; hướng dẫn thiết kế và chuẩn hóa đóng gói, bao bì, ghi nhãn hàng hóa cho sản phẩm OCOP; quy trình sản xuất sản phẩm theo tiêu chuẩn OCOP; ứng dụng AI trong sản xuất nông sản; quản lý chất lượng sản xuất bằng AI; xây dựng hồ sơ sản phẩm OCOP; chiến lược tiếp thị & xây dựng thương hiệu sản phẩm OCOP; đánh giá và hướng dẫn thực hành hoàn thiện sản phẩm.

- Các cấp bộ Hội chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc xây dựng và triển khai các nền tảng cơ sở dữ liệu lớn (big data) về văn hóa, xây dựng hệ thống các đặc trưng văn hóa đặc thù của từng khu vực, vùng miền và địa phương, chú trọng tập hợp mạng lưới các chuyên gia văn hóa, nhà nghiên cứu, nghệ nhân và cộng đồng dân cư sở tại tham gia xây dựng cơ sở dữ liệu; ứng dụng công nghệ số để bảo quản, lưu trữ và chia sẻ thông tin một cách khoa học, dễ tiếp cận, góp phần phục vụ công tác nghiên cứu, giáo dục, quảng bá và phát triển văn hóa bền vững.

- Tăng cường các hoạt động đào tạo, kết nối, định hướng nghề nghiệp cho thanh niên có năng khiếu, đam mê và tiềm năng sáng tạo trong lĩnh vực văn hóa, từ học sinh, sinh viên đến các nhóm thanh niên hoạt động tự do. Xây dựng cơ chế hỗ trợ các ý tưởng khởi nghiệp (startup) của thanh niên trong lĩnh vực sáng tạo nội dung văn hóa trên nền tảng số, như sản xuất phim tài liệu, hoạt hình, podcast, thiết kế sản phẩm truyền thông văn hóa, ứng dụng công nghệ thực tế ảo (VR/AR), game hóa giáo dục văn hóa dân gian...

- Xây dựng các mô hình thư viện số cộng đồng do thanh niên quản lý, vận hành và phát triển nội dung. Hỗ trợ các câu lạc bộ văn hóa, đội nhóm thanh niên tại địa phương ứng dụng công nghệ vào việc tổ chức các hoạt động giao lưu, triển lãm, trình diễn nghệ thuật, tọa đàm, và truyền thông văn hóa trên các nền tảng số như website, mạng xã hội... nhằm lan tỏa giá trị văn hóa truyền thống đến cộng đồng, đặc biệt là giới trẻ trong và ngoài nước.

- Khuyến khích thanh niên phát huy khả năng sáng tạo, sử dụng công nghệ sản xuất các sản phẩm truyền thông như phim ngắn, video, podcast, infographic... giới thiệu về di sản, phong tục tập quán, lễ hội, ẩm thực, nghệ thuật truyền thống... của đất nước Việt Nam. Thúc đẩy việc sáng tạo nội dung văn hóa bằng tiếng Anh và các ngôn ngữ quốc tế khác nhằm quảng bá sâu rộng giá trị văn hóa Việt ra thế giới, góp phần nâng cao hình ảnh đất nước và bản sắc văn hóa dân tộc trong bối cảnh hội nhập toàn cầu.

5. Nghiên cứu, đề xuất chính sách nhằm phát huy vai trò của thanh niên trong việc tham gia bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam

- Phối hợp chặt chẽ với các ngành chức năng trong việc nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện khung khổ pháp lý và chính sách nhằm tạo lập môi trường thuận lợi cho thanh niên tham gia bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Thiết lập các kênh tiếp nhận và tổng hợp sáng kiến, kiến nghị, ý tưởng đổi mới do thanh niên đề xuất tham mưu với các cơ quan chức năng trong quá trình xây dựng, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách phát triển văn hóa ở cấp Trung ương và cơ sở.

- Đề xuất với các ngành chức năng nghiên cứu, xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích, tạo điều kiện để các nghệ nhân tham gia truyền dạy các giá trị văn hóa truyền thống cho thanh niên. Xác định đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng, góp phần bồi dưỡng, xây dựng thế hệ kế cận có trách nhiệm với văn hóa truyền thống của dân tộc. Trọng tâm là tăng cường phối hợp liên ngành giữa các ngành chức năng về văn hóa, giáo dục, các tổ chức chính trị - xã hội với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam các cấp trong việc triển khai các mô hình truyền dạy văn hóa truyền thống cho thanh niên, trên cơ sở đảm bảo tính hiệu quả, kế thừa và phù hợp với phong tục tập quán, cũng như đặc trưng của từng vùng miền, từng dân tộc.

- Đề xuất với các cơ quan chức năng nghiên cứu xây dựng và ban hành các chính sách thúc đẩy phát triển tài năng trẻ, tinh hoa trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, trong đó ưu tiên cho nhân lực sáng tạo và nhân lực quản lý. Khuyến khích xã hội hóa, thu hút sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước trong việc hỗ trợ phát triển tài năng văn hóa - nghệ thuật, xây dựng các quỹ tài năng, chương trình học bổng, sân chơi nghệ thuật và các hoạt động giao lưu, trình diễn, nhằm tạo môi trường sáng tạo thuận lợi cho đội ngũ nghệ sĩ trẻ.

- Tham mưu, đề xuất cơ chế tạo điều kiện thu hút và khuyến khích các tổ chức, các hiệp hội, các doanh nghiệp và nghệ sĩ tham gia vào các hoạt động văn hóa; quảng bá, phát triển các thương hiệu hàng hóa có chất lượng, có các yếu tố văn hóa đặc sắc của đất nước. Tham mưu cơ chế thu hút các thành phần kinh tế đầu tư kinh doanh các dịch vụ văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí trong các thiết chế văn hóa, thể thao đã được Nhà nước đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật.

- Tổ chức khảo sát, đánh giá kết quả hoạt động các mô hình bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của từng vùng miền, dân tộc, tôn giáo. Tiến hành phân tích sâu về tác động của các mô hình đối với sự phát triển cộng đồng, khả năng duy trì và phát huy các giá trị văn hóa bền vững.

- Phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan nghiên cứu xây dựng chính sách hỗ trợ nghệ nhân trong việc truyền dạy văn hóa truyền thống cho thanh niên, đặc biệt là các lĩnh vực có nguy cơ mai một như: ngôn ngữ, chữ viết các dân tộc; nghề thủ công truyền thống; các loại hình trình diễn dân gian, nghệ thuật truyền miệng... Đề xuất chính sách đãi ngộ, hỗ trợ kinh phí, phương tiện, không gian thực hành, tạo điều kiện để nghệ nhân phối hợp cùng các tổ chức thanh niên trong công tác bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

- Phối hợp với các ngành chức năng, tham mưu góp ý xây dựng và hoàn thiện các chủ trương, chính sách về phát triển đời sống văn hóa cho thanh niên, bảo đảm tăng trưởng kinh tế gắn liền với phát triển văn hóa, nâng cao chất lượng cuộc sống của thanh niên, bảo vệ môi trường sinh thái - nhân văn; xây dựng và hoàn thiện các thiết chế văn hóa, nhất là các thiết chế văn hóa tại các địa phương vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi nhằm phục vụ các nhu cầu của thanh niên.

- Vận động thanh niên tham gia thực hiện các đề tài, công trình nghiên cứu khoa học góp phần hoàn thiện cơ chế, chính sách bảo tồn; đề xuất các giải pháp, mô hình bảo tồn di sản văn hóa, sáng kiến cải tiến phù hợp với xu hướng toàn cầu nhằm lan tỏa các giá trị văn hóa truyền thống phát triển bền vững trong bối cảnh hội nhập quốc tế. Tạo cơ hội để thanh niên kết nối với các chuyên gia, tổ chức quốc tế và cộng đồng nghiên cứu trong lĩnh vực văn hóa.

- Triển khai các chính sách, dự án hỗ trợ việc gìn giữ, phục hồi và phát triển ngôn ngữ, chữ viết của các dân tộc thiểu số, thông qua biên soạn tài liệu học tập, đào tạo đội ngũ giáo viên, tình nguyện viên, tổ chức lớp học, truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng về tầm quan trọng của tiếng nói và chữ viết dân tộc trong việc duy trì bản sắc văn hóa.

- Phối hợp với các ngành chức năng, cơ quan liên quan đề xuất và hoàn thiện các thể chế pháp lý tạo môi trường thuận lợi, khuyến khích, vận động văn nghệ sĩ trẻ tham gia vào quá trình xây dựng, phát triển thị trường văn hóa và công nghiệp văn hóa. Chú trọng việc hỗ trợ các văn nghệ sĩ trẻ tiếp cận các cơ hội phát

triển nghề nghiệp, hợp tác với các tổ chức văn hóa trong nước và quốc tế, từ đó đóng góp vào việc tạo dựng một thị trường văn hóa bền vững, bảo vệ các giá trị văn hóa truyền thống trong bối cảnh hội nhập toàn cầu.

- Phối hợp với Bộ Ngoại giao, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, cùng hệ thống các cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam ở nước ngoài nghiên cứu xây dựng các chính sách nhằm phát huy vai trò của lực lượng thanh niên Việt Nam đang sinh sống, học tập và lao động ở nước ngoài tham gia bảo tồn, phát huy và lan tỏa bản sắc văn hóa dân tộc ra thế giới.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Từ các nguồn kinh phí ngân sách nhà nước; nguồn đầu tư và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung ương Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, đoàn thể liên quan và Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố triển khai thực hiện Đề án.

- Xây dựng kế hoạch triển khai Đề án hằng năm, cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ phù hợp với từng giai đoạn, từng địa phương.

- Hướng dẫn, chỉ đạo các cấp bộ Hội tổ chức các hoạt động bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong thanh niên, đặc biệt ưu tiên các hoạt động gắn với phát triển kinh tế - xã hội, du lịch cộng đồng, khởi nghiệp văn hóa.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho cán bộ Hội, hội viên, thanh niên về bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc gắn với phát triển kinh tế.

- Chủ trì xây dựng các mô hình điểm về thanh niên tham gia bảo tồn và phát huy văn hóa dân tộc, làm cơ sở nhân rộng trên toàn quốc.

- Theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Đề án với các cơ quan liên quan theo định kỳ hằng năm và tổng kết khi kết thúc giai đoạn.

2. Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

- Phối hợp với Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam trong công tác chỉ đạo, tổ chức các hoạt động bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong đoàn viên, thanh niên.

- Lồng ghép các nội dung của Đề án vào các chương trình, phong trào lớn của Đoàn như "*Thanh niên khởi nghiệp*", "*Tuổi trẻ sáng tạo*", "*Thanh niên tình nguyện*", "*Mùa hè xanh*", "*Xuân tình nguyện*"...

- Chỉ đạo các cơ sở Đoàn đồng hành cùng các cấp bộ Hội triển khai hiệu quả các hoạt động của Đề án.

3. Trân trọng đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

- Quan tâm, chỉ đạo các tổ chức thành viên, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các tỉnh, thành phố hỗ trợ công tác tuyên truyền, tổ chức triển khai thực hiện Đề án; tạo điều kiện cho thanh niên được phát huy vai trò tiên phong trong thực hiện các phong trào yêu nước, tham gia bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam.

- Quan tâm cử đại diện tham gia Ban Tổ chức và hỗ trợ kinh phí tổ chức các chương trình tại phụ lục kèm theo Đề án.

- Chỉ đạo các ban, đơn vị chuyên môn của cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hỗ trợ chuyên môn, phối hợp thực hiện các nội dung của Đề án.

3. Trân trọng đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Phối hợp cùng Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam trong xây dựng nội dung bảo tồn, phát huy văn hóa dân tộc dành cho thanh niên.

- Quan tâm cử đại diện tham gia Ban Tổ chức và hỗ trợ kinh phí tổ chức các chương trình tại phụ lục kèm theo Đề án.

- Hỗ trợ công tác chuyên môn về bảo tồn văn hóa phi vật thể, vật thể, phục dựng lễ hội, nghề thủ công truyền thống, nghệ thuật biểu diễn dân gian.

- Hướng dẫn các địa phương khai thác, phát triển mô hình du lịch văn hóa, du lịch cộng đồng gắn với phát huy văn hóa dân tộc, có sự tham gia của thanh niên.

4. Trân trọng đề nghị Bộ Dân tộc và Tôn giáo

- Phối hợp với Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam chỉ đạo, lồng ghép các hoạt động của Đề án vào Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

- Quan tâm cử đại diện tham gia Ban Tổ chức và hỗ trợ kinh phí tổ chức các chương trình tại phụ lục kèm theo Đề án.

- Hỗ trợ về chuyên môn, cung cấp thông tin về bản sắc văn hóa các dân tộc, nhu cầu phát triển văn hóa dân tộc gắn với phát triển kinh tế vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức về dân tộc, văn hóa dân tộc cho đội ngũ cán bộ Hội và thanh niên dân tộc thiểu số.

5. Trân trọng đề nghị Bộ Ngoại giao

- Quan tâm phối hợp tổ chức các hoạt động góp phần đoàn kết, tập hợp rộng rãi lực lượng thanh niên, sinh viên Việt Nam ở nước ngoài; giáo dục lòng yêu nước, tinh thần tự hào, tự tôn dân tộc, ý thức giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; tích cực quảng bá, giới thiệu về đất nước Việt Nam đến bạn bè thế giới.

- Tạo điều kiện để các tổ chức Đoàn, Hội Thanh niên Sinh viên, Hội Sinh viên Việt Nam ngoài nước được tham gia các chương trình, hoạt động giao lưu văn hóa, thể thao tại các nước sở tại, qua đó kết nối, quảng bá và lan tỏa giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc ra thế giới.

- Quan tâm cử đại diện tham gia Ban Tổ chức và hỗ trợ kinh phí tổ chức các chương trình tại phụ lục kèm theo Đề án.

6. Trân trọng đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo lồng ghép nội dung giáo dục về bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong các chương trình giáo dục chính khóa, ngoại khóa ở các cấp học.

- Quan tâm cử đại diện tham gia Ban Tổ chức và hỗ trợ kinh phí tổ chức các chương trình tại phụ lục kèm theo Đề án.

- Khuyến khích các trường đại học, cao đẳng xây dựng các câu lạc bộ, đội nhóm thanh niên nghiên cứu, thực hành văn hóa truyền thống, tham gia các hoạt động bảo tồn, phát huy văn hóa dân tộc.

- Phối hợp tổ chức các hội thi, cuộc thi tìm hiểu về văn hóa các dân tộc Việt Nam trong thanh niên, học sinh, sinh viên.

7. Trân trọng đề nghị Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai Đề án tại địa phương, gắn với điều kiện thực tế và nhu cầu của thanh niên trên địa bàn.

- Bố trí nguồn lực, kinh phí địa phương để hỗ trợ thực hiện các hoạt động bảo tồn, phát huy văn hóa dân tộc có sự tham gia của thanh niên.

- Tạo điều kiện cho Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam các cấp triển khai mô hình điểm về thanh niên bảo tồn, phát huy văn hóa dân tộc tại địa phương.

8. Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam các tỉnh, thành phố, đơn vị trực thuộc

- Căn cứ chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam, xây dựng kế hoạch triển khai Đề án hằng năm, cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ phù hợp với điều kiện của địa phương, đơn vị.

- Tích cực, chủ động huy động nguồn lực xã hội, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chọn lọc các nội dung phù hợp với thực tế địa phương, đơn vị triển khai hiệu quả Đề án.

9. Các tổ chức chính trị - xã hội, các hiệp hội, doanh nghiệp và các tổ chức quốc tế

- Phối hợp, hỗ trợ Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam triển khai các hoạt động bảo tồn, phát huy văn hóa dân tộc trong thanh niên.

- Tham gia kết nối thị trường, hỗ trợ quảng bá, tiêu thụ sản phẩm văn hóa truyền thống, dịch vụ du lịch do thanh niên quản lý.

- Vận động các nguồn lực xã hội hóa đồng hành, hỗ trợ triển khai Đề án hiệu quả, bền vững.

10. Các tổ chức thành viên tập thể của Hội

- Lồng ghép các nội dung của Đề án vào các chương trình gắn với lĩnh vực và đối tượng của các đơn vị phụ trách.

- Vận động các nguồn lực xã hội hóa đồng hành, hỗ trợ triển khai Đề án hiệu quả, bền vững.

11. Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết

- Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát định kỳ tình hình triển khai Đề án tại các địa phương.

- Định kỳ hằng năm sơ kết đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời đề xuất điều chỉnh giải pháp, phương thức triển khai phù hợp.

- Tổ chức hội nghị tổng kết Đề án, biểu dương các mô hình, cá nhân, tập thể tiêu biểu trong thực hiện bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

VI. DỰ KIẾN HIỆU QUẢ CỦA ĐỀ ÁN

1. Hiệu quả của Đề án

Đề án “*Thanh niên tham gia bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam giai đoạn 2025 - 2029*” được triển khai trong bối cảnh đất nước đang đứng trước cơ hội hiện thực hóa khát vọng xây dựng đất nước hùng cường, thịnh vượng, văn minh, có vị thế xứng đáng trong cộng đồng quốc tế. Trong đó, văn hóa được xác định là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là sức mạnh nội sinh, động lực quan trọng để phát triển đất nước. Đề án “*Thanh niên tham gia bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam giai đoạn 2025 - 2029*” được kỳ vọng mang lại nhiều hiệu quả thiết thực, góp phần khơi dậy khát vọng cống hiến, thể hiện tinh thần trách nhiệm, tiên phong, sáng tạo của thanh niên trong việc tham gia bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa của dân tộc, cụ thể:

- Việc xây dựng và triển khai Đề án sẽ góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của thanh niên đối với việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; qua đó hình thành lớp thanh niên có bản lĩnh, có lòng tự hào dân tộc và ý thức gìn giữ các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng như hiện nay. Đồng thời, tạo mọi trường, điều kiện thuận lợi để thanh niên có cơ hội được tiếp cận với các chương trình, hoạt động tham gia bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa dân tộc.

- Tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức của cộng đồng xã hội, đặc biệt trong giới trẻ về vai trò của văn hóa đối với sự phát triển bền vững của đất nước; góp phần ngăn chặn nguy cơ mai một, phai nhạt các giá trị văn hóa truyền thống trong đời sống hiện đại.

- Thông qua các hoạt động nghiên cứu, khảo sát, tổng kết mô hình, Đề án sẽ tạo lập cơ sở dữ liệu, qua đó đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm góp phần hoàn thiện khung chính sách thúc đẩy các thành phần thanh niên tham gia hiệu quả vào quá trình bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

2. Lợi ích mang lại của Đề án

2.1. Đối với thanh niên Việt Nam

- Đề án giúp thế hệ trẻ nâng cao hiểu biết, bồi dưỡng lòng tự hào dân tộc và tinh thần yêu nước thông qua các hoạt động giáo dục văn hóa, lịch sử, truyền thống dân tộc.

- Mở rộng cơ hội học tập, trải nghiệm, thực hành và ứng dụng các giá trị văn hóa dân tộc trong học tập, nghề nghiệp và khởi nghiệp.

- Tạo môi trường để thanh niên phát triển toàn diện cả về trí tuệ, nhân cách, đạo đức và năng lực sáng tạo trong bối cảnh chuyển đổi số.

- Khơi dậy tinh thần tự lực, tự cường trong thanh niên, góp phần hình thành lớp công dân trẻ vừa có kỹ năng, vừa gắn bó với cội nguồn văn hóa dân tộc.

2.2. Đối với cộng đồng xã hội

- Góp phần bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa vật thể và phi vật thể của cộng đồng các dân tộc Việt Nam, đặc biệt là các giá trị truyền thống đang có nguy cơ bị mai một, thất truyền.

- Góp phần tạo sự lan tỏa sâu rộng trong toàn xã hội về vai trò, giá trị và ý nghĩa chiến lược của văn hóa trong sự nghiệp phát triển bền vững đất nước. Đặc biệt, tập trung nâng cao nhận thức trong thanh niên và cộng đồng dân cư tại các vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, nơi lưu giữ nhiều giá trị văn hóa đặc sắc nhưng đang chịu tác động mạnh mẽ của quá trình biến đổi từ xã hội, kinh tế và môi trường.

- Góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đồng thời làm phong phú đời sống tinh thần, nâng cao mức hưởng thụ văn hóa của nhân dân, tạo động lực cho phát triển kinh tế - xã hội bền vững ở từng địa phương.

2.3. Đối với sự nghiệp phát triển đất nước

- Góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, tạo nền tảng tinh thần vững chắc cho sự nghiệp phát triển đất nước trong kỷ nguyên hội nhập và chuyển đổi số mạnh mẽ.

- Thúc đẩy sự hình thành một thế hệ thanh niên “*vừa hồng, vừa chuyên*”, có bản sắc văn hóa dân tộc, có tinh thần sáng tạo, sẵn sàng hội nhập và đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Tăng cường sức mạnh nội sinh của đất nước thông qua việc gìn giữ, phát huy văn hóa - nền tảng tinh thần của xã hội, động lực phát triển bền vững trong kỷ nguyên mới.

PHỤ LỤC
DANH MỤC CÁC HOẠT ĐỘNG CẤP TRUNG ƯƠNG THỰC HIỆN
ĐỀ ÁN THANH NIÊN THAM GIA BẢO TỒN, PHÁT HUY BẢN SẮC VĂN HÓA DÂN TỘC VIỆT NAM
GIAI ĐOẠN 2025 - 2029
(Ban hành kèm theo ...)

STT	Nhiệm vụ	Mô tả nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
1.	Chiến dịch truyền thông " <i>Mỗi thanh niên là một đại sứ văn hóa</i> "	Chiến dịch truyền thông với các hoạt động check-in tại các di tích lịch sử văn hóa, đăng tải bài viết, sáng tạo các sản phẩm truyền thông số, chia sẻ hoạt động tham gia trải nghiệm thực tế các loại hình nghệ thuật truyền thống. Chiến dịch triển khai dưới dạng tổng hợp và thu thập thông qua hashtag, giúp lan tỏa và quảng bá rộng rãi giá trị văn hóa dân tộc	Trung ương Hội LHTN Việt Nam	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Bộ Dân tộc và Tôn giáo Hội LHTN Việt Nam các tỉnh, thành phố, các cơ sở trực thuộc	Cả giai đoạn
2.	Tổ chức Ngày hội " <i>Thanh niên với nhịp cầu di sản, tiếp nối truyền thống, vững bước tương lai</i> "	Tổ chức các hoạt động liên hoan, diễn đàn thảo luận, hành trình trải nghiệm văn hóa, các chương trình văn hóa nghệ thuật,... qua đó nhằm nâng cao nhận thức cho hội viên,	Trung ương Hội LHTN Việt Nam	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Bộ Dân tộc và Tôn giáo	02 năm /lần

		thanh niên về vị trí, vai trò của văn hóa trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; trách nhiệm của thanh niên trong việc tham gia bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam; tạo môi trường cho hội viên, thanh niên tham gia trải nghiệm, tìm hiểu về bản sắc văn hóa dân tộc.		Hội LHTN Việt Nam các tỉnh, thành phố, các cơ sở trực thuộc	
3.	Tổ chức Ngày hội Thanh niên dân tộc thiểu số	Tổ chức hoạt động thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Hội chợ, triển khai thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Tập huấn kỹ thuật sản xuất, nghiệp vụ quản lý, quản trị chuỗi giá trị, năng lực tìm kiếm, mở rộng thị trường tiêu thụ; Hoạt động biểu dương thanh niên, sinh viên, người có uy tín tiêu biểu và tấm gương khởi nghiệp thành công ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi Cụm Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ	Trung ương Hội LHTN Việt Nam	Bộ Dân tộc và Tôn giáo	Mỗi năm 01 lần

4.	Tổ chức Cuộc thi sáng tạo nội dung số về văn hóa trên nền tảng TikTok/ Youtube	Tổ chức các cuộc thi sáng tạo nội dung số về văn hóa truyền thống dân tộc và văn hóa các địa phương trên nền tảng TikTok hoặc Youtube	Trung ương Hội LHTN Việt Nam, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam các tỉnh, thành phố		2 năm/lần
5.	Cuộc thi " <i>Thanh niên với Ngôn ngữ, Chữ viết và Văn học dân gian</i> "	Tổ chức cuộc thi tìm hiểu về văn học dân gian Việt Nam (thần thoại, truyền thuyết, sử thi, cổ tích, truyện ngụ ngôn, truyện cười, ca dao, thành ngữ tục ngữ,...) cuộc thi kiến thức kết hợp kể chuyện, thể hiện hiểu biết về văn học dân gian	Trung ương Hội LHTN Việt Nam	Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch Bộ Giáo dục và Đào tạo Bộ Dân tộc và Tôn giáo Các cơ quan, tổ chức tham vấn về chuyên môn	2 năm/lần
6.	Festival " <i>Sức sống nghệ thuật dân gian Việt Nam</i> "	Chuỗi các hoạt động dành cho các nghệ sỹ trẻ, hội viên, thanh niên diễn tấu nhạc cụ, trong đó có Ngày hội mở cửa cho mọi người, thanh thiếu nhi trải nghiệm nhạc cụ dân tộc; tìm hiểu về âm nhạc dân gian, các mini game nhỏ về phân biệt nhạc cụ, tác phẩm. Điểm nhấn là Hòa nhạc mùa xuân từ các nghệ sỹ trẻ về nhạc cụ dân tộc trên nhiều tỉnh, thành phố	Trung ương Hội LHTN Việt Nam	Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch Bộ Giáo dục và Đào tạo Bộ Dân tộc và Tôn giáo Các cơ quan, tổ chức tham vấn về chuyên môn	2 năm/lần

		cả nước.			
7.	Hỗ trợ thanh niên phát triển kinh tế gắn với bảo tồn, phát huy văn hóa các dân tộc kết hợp với các hoạt động thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới	Hội nghị hướng dẫn lập hồ sơ và đánh giá phân loại chất lượng sản phẩm tham gia chương trình OCOP của thanh niên; Hội nghị hướng dẫn hoàn thiện chuẩn hóa quy trình, tiêu chuẩn sản phẩm tham gia OCOP theo Bộ tiêu chí OCOP quốc gia cho thanh niên làm kinh tế; Hội nghị tập huấn tăng cường kỹ năng bán các sản phẩm OCOP qua phương tiện số cho thanh niên nông thôn; Tổ chức tour để các nhà sáng tạo nội dung (KOCs, KOLs) trải nghiệm các địa điểm sản xuất sản phẩm OCOP và truyền thông quảng bá các địa điểm sản xuất OCOP; Diễn đàn tăng cường chuyển đổi số trong truyền thông quảng bá sản phẩm OCOP của thanh niên với nội dung: "Khai thác tiềm năng kinh tế số trong xúc tiến quảng bá sản phẩm	Trung ương Đoàn, Trung ương Hội LHTN Việt Nam		Hàng năm

		OCOP"; Chợ phiên OCOP trên nền tảng mạng xã hội gắn với Ngày hội Kols quảng bá nông sản vùng miền			
--	--	--	--	--	--
